

Số: /STC-QLG
V/v thẩm định Phương án giá các
dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm tại
Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Giang

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Quyết định số 739/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh, sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá áp dụng ban hành kèm theo Quyết định số 739/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh;

Căn cứ đề nghị của Sở Y tế tại Văn bản số 2849/SYT-KHTC ngày 03/9/2022 về việc đề nghị thẩm định phương án giá các dịch vụ kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm (chưa có mức giá thu) thực hiện tại Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Giang;

Sau khi nghiên cứu, thẩm tra hồ sơ phương án giá (kèm theo Văn bản số 2849/SYT-KHTC ngày 03/9/2022); căn cứ quy định của pháp luật về dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong cơ sở y tế công lập; quy định của pháp luật trong lĩnh vực giá, tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, đối chiếu với chế độ, chính sách quy định hiện hành của nhà nước;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định Phương án giá các dịch vụ kỹ thuật ngày 05/9/2022 của Phòng Quản lý giá, Sở Tài chính thẩm định Phương án giá các dịch vụ kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm tại Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Nhận xét chung

Hồ sơ phương án giá được xây dựng đảm bảo theo trình tự, thủ tục; chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước; Căn cứ vào tình hình giá cả thị trường của các loại vật tư, hóa chất.. đã thực tế mua bán công thành công tại Bệnh viện và giá theo kết quả đấu thầu của các đơn vị y tế đã được đăng tải trên công thông tin điện tử và kế hoạch chi phí vật tư, hóa chất, nhân công để xây dựng phương án giá. Tuy nhiên phương án giá tính toán nêu trên theo kế hoạch chi phí tại Bệnh viện sản - Nhi Bắc Giang, do vậy Sở Y tế và Bệnh viện sản - Nhi Bắc Giang chịu trách nhiệm pháp lý về số lượng, định mức chi phí các loại vật tư, hóa chất trực tiếp và số lượng nhân công trực tiếp khi thực hiện các dịch vụ kỹ thuật theo quy định.

2. Các căn cứ lập phương án giá

Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giá;

Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 quy định mức giá tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp; Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05/7/2019 sửa đổi, bổ sung Thông tư 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Thông tư của Bộ Tài chính số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 về Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ; Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;

Thông tư số 25/2013/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2013 của Bộ Lao động-thương binh và Xã hội về bồi dưỡng bằng hiện vật;

Căn cứ chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước về tiền lương, tiền công, phụ cấp ưu đãi nghề y tế, phụ cấp độc hại, phụ cấp trực..... và tình hình thực tế công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện sản - Nhi Bắc Giang.

3. Nội dung phương án giá

3.1. Một số thông tin về các dịch vụ kỹ thuật thu tinh trong ống nghiệm

Theo báo cáo của Sở Y tế:

- Tên 07 dịch vụ kỹ thuật, gồm: Hỗ trợ phôi nở, Chuyển phôi, Nuôi cấy noãn chưa trưởng thành, Nuôi cấy phôi, Trữ lạnh phôi, noãn, Trữ lạnh tinh trùng, Phẫu thuật lấy tinh trùng.

- Đơn vị thực hiện dịch vụ: Bệnh viện sản - Nhi Bắc Giang.

Theo quy định thì khi xây dựng Phương án giá theo Định mức kinh tế - kỹ thuật. Tuy nhiên các dịch vụ kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm hiện nay chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc

công bố. Do vậy đơn vị xây dựng mức chi phí theo thực tế tại Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Giang; đồng thời có sự tham khảo giá dịch vụ của Bệnh viện Phụ sản Trung ương và một số Bệnh viện tỉnh lân cận.

3.2. Các nội dung khoản chi phí trực tiếp

a) Chi phí về quần áo, mũ, khẩu trang, ga, gối, đệm, chiếu, đồ vải; văn phòng phẩm; thuốc, dịch truyền, hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế sử dụng trong quá trình thực hiện các dịch vụ, kỹ thuật y tế.

b) Chi phí về điện; nước; nhiên liệu; xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế (rắn, lỏng); giặt, là, hấp, sấy, rửa, tiệt trùng đồ vải, dụng cụ thực hiện dịch vụ; chi phí vệ sinh và bảo đảm vệ sinh môi trường; vật tư, hóa chất khử khuẩn, chống nhiễm khuẩn trong quá trình thực hiện dịch vụ.

c) Chi phí duy tu, bảo dưỡng nhà cửa, trang thiết bị, mua sắm thay thế các tài sản, công cụ, dụng cụ như: điều hòa, máy tính, máy in, máy hút âm, quạt, bàn, ghế, giường, tủ, đèn chiếu sáng, các bộ dụng cụ, công cụ cần thiết khác trong quá trình thực hiện dịch vụ.

d) Chi phí tiền lương ngạch bậc, chức vụ, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập và mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ.

đ) Chi phí Phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, thủ thuật theo Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

e) Các chi phí chưa tính vào mức giá, gồm: Chi phí quản lý, chi phí khấu hao TSCĐ, chi phí đào tạo chuyển giao công nghệ, chi phí lãi vay; Lợi nhuận dự kiến.

3.3. Thẩm định phương án giá

a) Nguyên tắc, phương pháp thẩm định phương án giá

Nguyên tắc, phương pháp thẩm định phương án giá thực hiện theo phương pháp chi phí và tính toán theo chi phí thực tế tại Bệnh viện sản - Nhi Bắc Giang.

b) Kết quả thẩm định giá.

Trên cơ sở số liệu tính toán và hồ sơ phương án giá do Sở Y tế đề xuất, Sở Tài chính thẩm định kết quả giá các dịch vụ kỹ thuật như sau:

- Hỗ trợ phôi nở; mức giá 2.209.000 đ/lần;
- Chuyển phôi; mức giá: 4.071.000 đ/lần;
- Nuôi cấy noãn chưa trưởng thành; mức giá: 12.234.000 đ/lần;

- Nuôi cấy phôi; mức giá: 5.967.000 đ/lần;
- Trữ lạnh phôi, noãn (năm đầu tiên); mức giá: 5.692.000 đ/lần/1cọng;
- Trữ lạnh phôi, noãn (từ năm thứ 2 trở đi); mức giá: 1.789.000 đ/năm;
- Trữ lạnh tinh trùng (năm đầu tiên); mức giá: 2.625.000 đ/lần (1-4 tube);
- Trữ lạnh tinh trùng (từ năm thứ 2 trở đi); mức giá: 1.795.000 đ/năm;
- Phẫu thuật lấy tinh trùng; mức giá 3.675.000 đ/lần.

4. Đề xuất, kiến nghị

- Giá dịch vụ kỹ thuật thu tính trong ông nghiệm nêu trên là giá tính toán theo kế hoạch chi phí đối với từng loại dịch vụ cụ thể của Bệnh viện sản - Nhi Bắc Giang tại thời điểm tháng 8 năm 2022; Theo đó, đề nghị Sở Y tế kiểm tra, rà soát lại khoản chi phí, khối lượng tính toán và dự toán chi phí cho từng loại dịch vụ kỹ thuật, đảm bảo đúng quy định của pháp luật về quản lý chuyên ngành y tế; Trường hợp chế độ, chính sách của nhà nước có sự điều chỉnh, bổ sung làm chi phí đầu vào đối với các dịch vụ kỹ thuật biến động hoặc các khoản chi phí thực tế tại đơn vị chưa phù hợp thì Sở Y tế cần phải điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị hoặc báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung; theo đó, chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

- Trên cơ sở mức giá thẩm định tại Văn bản này và kết quả rà soát lại các nội dung nêu trên; Sở Y tế báo cáo, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

- Sau khi có Quyết định (Nghị quyết) phê duyệt của HĐND tỉnh, Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị thực hiện hạch toán thu, chi và thanh quyết toán chi phí cho từng loại dịch vụ kỹ thuật theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Trên đây là nội dung thẩm định phương án giá các dịch vụ kỹ thuật thụ tinh trong ông nghiệm tại Bệnh viện sản - Nhi Bắc Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở (Đ/C Huy);
- Lưu: VT, QLG.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Văn Huy